

ĐỀ THI VÀO LỚP 6 MÔN TIẾNG VIỆT - ĐỀ SỐ 1

A. TRẮC NGHIỆM

Đọc đoạn trích trong bài “Mùa thảo quả” của Ma Văn Kháng rồi trả lời câu hỏi và thực hiện yêu cầu cho bên dưới:

“(1) Gió tây lướt thướt bay qua rừng, quyến hương thảo quả đi, rải theo triền núi, đưa hương thảo quả ngọt lựng, thơm nồng vào những thôn xóm Chín San. (2) Gió thơm. (3) Cây cỏ thơm. (4) Đất trời thơm. (5) Người đi từ rừng thảo quả về, hương thơm đậm ủ ấp trong từng nếp áo, nếp khăn.”

Lưu ý: Học sinh chọn câu trả lời đúng cho mỗi câu hỏi.

Câu 1. Từ nào sau đây không phải từ phép tổng hợp?

- A. Ngọt lựng.
- B. Thôn xóm.
- C. Cây cỏ.
- D. Đất trời.

Câu 2. Từ nào sau đây là từ láy?

- A. Ủ ấp.
- B. Lướt thướt.
- C. Cây cỏ.

Câu 3. Các động từ có trong câu văn số (1) của đoạn trích: “Gió tây lướt thướt bay qua rừng, quyến hương thảo quả đi, rải theo triền núi, đưa hương thảo quả ngọt lựng, thơm nồng vào những thôn xóm Chín San” là:

- A. Bay, quyến, đi, rải.
- B. Bay, quyến, rải, vào.
- C. Bay, đi, rải, đưa.
- D. Bay, quyến, rải, đưa.

Câu 4. Trong câu văn số (1): “: “Gió tây lướt thướt bay qua rừng, quyến hương thảo quả đi, rải theo triền núi, đưa hương thảo quả ngọt lựng, thơm nồng vào những thôn xóm Chín San” có mấy tính từ?

- A. 1

B. 2.

C. 3

D. 4

Câu 5. Từ “lướt thướt” trong câu “Gió tây lướt thướt bay qua rừng...” cho em hiểu điều gì về ngọn gió tây?

A. Ngọn gió tây thổi mạnh

B. Ngọn gió tây mang theo nhiều hơi nước.

C. Ngọn gió tây nhẹ nhàng, kéo dài.

D. Ngọn gió tây rất khô và nóng.

Câu 6. Từ nào sau đây không thể thay thế cho từ “quyển” trong câu văn số (1) “Gió tây lướt thướt bay qua rừng, quyến hương thảo quả đi, rải theo triền núi, đưa hương thảo quả ngọt lựng, thơm nồng vào những thôn xóm Chin San” của đoạn trích?

A Mang.

B. Đem.

C. Rủ.

D. Đuổi.

Câu 7. Câu văn số (1) “Gió tây lướt thướt bay qua rừng, quyến hương thảo quả đi, rải theo triền núi, đưa hương thảo quả ngọt lựng, thơm nồng vào những thôn xóm Chin San” trong đoạn trích có mấy vị ngữ?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 8. Chủ ngữ của câu “Hương thơm đậm ù ập trong từng nếp áo, nếp khăn” là:

A. “Hương thơm”.

B. “Hương thơm đậm

C. “Nếp áo”.

D. “Nếp khăn”.

Câu 9. Xét theo mục đích nói, câu văn số (3) “Cây cỏ thơm.” của đoạn trích thuộc kiểu câu gì?

A. Trần thuật.

B. Nghi vấn.

C. Cầu khiến.

D. Cảm thán.

Câu 10. Ý nào sau đây không phải là tác dụng của việc lặp lại từ “thơm” trong các câu số “(2) Gió thơm. (3) Cây cỏ thơm. (4) Đất trời thơm”?

A. Liên kết câu (3), (4) với câu (2).

B. Nhấn mạnh hương thơm của thảo quả trải khắp không gian.

C. Làm cho câu ngắn gọn hơn.

B. TỰ LUẬN

Viết đoạn văn khoảng 10 đến 12 câu nêu cảm nhận của em về hình ảnh ngôi nhà trong đoạn thơ sau:

Ngôi nhà tựa vào nền trời sẫm biếc

Thở ra mùi vôi vữa nồng hăng

Ngôi nhà giống bài thơ sắp làm xong

Là bức tranh còn nguyên màu vôi gạch.

(Trích Về ngôi nhà đang xây, Đồng Xuân Lan)

ĐÁP ÁN

A. TRẮC NGHIỆM

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	B	D	C	C	D	D	B	A	C

B. TỰ LUẬN

1. Yêu cầu về hình thức:

- Học sinh thực hiện đúng yêu cầu hình thức đoạn văn (không xuống dòng), đầu đoạn văn viết lùi 1-2 xăng-ti-mét

- Dung lượng: đảm bảo thực hiện đúng yêu cầu đề bài (10-12 câu)

- Không mắc các lỗi: chính tả, diễn đạt.

2. Yêu cầu về nội dung: Đoạn văn cảm thụ cần làm nổi bật được đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ:

- Biện pháp nhân hoá:

+ Nhân hoá hình ảnh ngôi nhà: “tựa vào nền trời”: ngôi nhà như một người khổng lồ đang “tựa” mình vào nền trời sẫm biếc. >> cảnh vật hiện lên thân thiện, chan hoà với nhau.

+ Ngôi nhà đứng nghỉ ngơi sau một ngày vất vả, “thở” ra mùi vôi vữa nồng hăng.

Ngôi nhà như một con người, có hành động, có trạng thái (mệt mỏi)

- Biện pháp nghệ thuật so sánh: “Ngôi nhà giống bài thơ sắp làm xong”, “Là bức tranh còn nguyên màu vôi vạch”: ngôi nhà hiện lên có vắn, có điệu, có màu sắc, đường nét... à ngôi nhà là một công trình nghệ thuật.

Đoạn thơ cho ta cảm nhận được nét đặc sắc, độc đáo trong cách ví von, liên tưởng, so sánh của tác giả về hình ảnh ngôi nhà đang xây.